

Đồng Nai, ngày 26 tháng 1 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết hàng năm của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bám sát các tiêu chí và thực hành quốc tế (Nghị quyết số 19/NQ-CP các năm từ 2014 đến 2018 và Nghị quyết số 02/NQ-CP các năm 2019, 2020, trong đó Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2019 đề ra mục tiêu cho cả năm 2021), UBND tỉnh Đồng Nai và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhận thức tầm quan trọng của cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và ngày càng chủ động, tích cực triển khai các giải pháp trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Kết quả điều tra chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 (công bố tháng 4/2020), Đồng Nai đạt 65,82 điểm, xếp hạng 23/63 tỉnh thành, xếp hạng khá. So sánh với kết quả điều tra PCI năm 2018 thì tổng điểm các chỉ số thành phần năm 2019 của tỉnh tăng 1,98 điểm, thứ hạng tăng 3 bậc so với năm 2018.

Năm 2020, cùng với nỗ lực phòng chống, kiểm soát tốt đại dịch COVID-19, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục tác động tiêu cực nhiều mặt của dịch bệnh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội. Năm 2021 có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai trong tình hình mới; là năm đẩy mạnh phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19; và là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 sẽ tạo tiền đề và khích lệ mạnh mẽ cho các năm tiếp theo.

Căn cứ tình hình trên và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết trên nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

- Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá của Bộ Nội vụ về cải cách hành chính, tiêu chí đánh giá các chỉ số thành phần PCI, phần đầu cải thiện điểm số, vị trí xếp hạng về cải cách hành chính, môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Phần đầu tăng điểm từng chỉ số và tổng số điểm PCI qua từng năm và thuộc nhóm 20 tỉnh thành có điểm số PCI cao nhất.

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong Kế hoạch số 4067/KH-UBND ngày 12/4/2019 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch; tạo thuận lợi nhất để hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; tạo động lực, đột phá và thu hút nhanh nguồn lực đầu tư xã hội vào tỉnh.

- Triển khai nhanh chóng các chính sách hỗ trợ của Trung ương đồng thời nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, từ đó xây dựng các giải pháp hỗ trợ nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động trong điều kiện bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

2. Yêu cầu

- Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các chỉ đạo của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; rà soát các chỉ số còn thấp của các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX để có biện pháp chấn chỉnh, cải thiện điểm số, nâng cao chất lượng;

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của Chính phủ.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu phần đầu thực hiện năm 2021

1. Đối với chỉ số PCI

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tổng điểm PCI tăng từ 2 – 4 điểm so với năm 2019 đạt từ 67,15 - 68,15 điểm, thuộc nhóm 20 tỉnh thành có tổng điểm PCI cao nhất.

- Ưu tiên tập trung bằng các giải pháp cải cách cụ thể, sát thực tiễn cải thiện điểm số và thứ hạng của các chỉ số: Gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, tính minh bạch, chi phí thời gian, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động, chi phí không chính thức, tính năng động, cạnh tranh bình đẳng, thiết chế pháp lý và An ninh trật tự.

2. Các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây

- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu do Kế hoạch số 4067/KH-UBND ngày 12/4/2019 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 đề ra; Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của các Bộ ngành tổ chức triển khai phù hợp điều kiện địa phương, cơ quan đơn vị.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Nhiệm vụ chung các sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Xây dựng Chương trình, Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp do Kế hoạch số 4067/KH-UBND ngày 12/4/2019 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 đề ra; Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong đó, tập trung vào các nhóm chỉ số, chỉ tiêu cụ thể, gồm: Cấp phép xây dựng, đăng ký tài sản, giải quyết tranh chấp hợp đồng, giải quyết phá sản doanh nghiệp, chất lượng quản lý hành chính đất đai, ứng dụng công nghệ thông tin, chất lượng đào tạo nghề, kỹ năng của sinh viên, đăng ký phát minh sáng chế, kiểm soát tham nhũng, mức độ tham gia giao dịch trực tuyến, cơ hội việc làm trong các ngành thâm dụng tri thức, môi trường sinh thái bền vững.

Tập trung khắc phục ngay những hạn chế, vướng mắc trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị theo hướng: (i) Xác định rõ cơ quan, đơn vị đầu mối chủ trì; (ii) Phân định minh bạch, cụ thể quyền và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đầu mối và các cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, chú trọng giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và tài nguyên, môi trường; thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; nhân mạnh các giải pháp tăng mức độ sẵn sàng thích ứng với nền sản xuất mới trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung thực hiện: (i) Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân (như các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội); (ii) Đẩy mạnh tiến độ thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển thương mại điện tử; (iii) Ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước; (iv) Xây dựng và triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch trung, dài hạn với mục tiêu rõ ràng, lộ trình cụ thể để tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu có tính chất nền tảng nhưng khó cải thiện trong thời gian ngắn như bảo vệ môi trường sinh thái, giảm nghèo đa chiều, phát triển miền núi, vùng sâu, vùng xa, v.v...; phần đầu giữ vững và cải thiện thứ hạng phát triển bền vững. Đồng thời, thực hiện các giải pháp truyền thông nâng cao nhận thức toàn xã hội, nhất là cộng đồng doanh nghiệp về nội dung và ý nghĩa của phát triển bền vững nhằm phát triển nhanh cộng đồng doanh nghiệp phát triển bền vững.

Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19.

2. Nhiệm vụ cụ thể một số cơ quan đơn vị

2.1. Văn phòng UBND tỉnh

Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số tính năng động (được phân công theo Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh) đảm bảo nằm trong nhóm 20 tỉnh thành có điểm cao nhất trong chỉ số PCI.

- Tiếp tục rà soát thời hạn giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo không để xảy ra tình trạng chậm trễ; công khai việc giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp trên các phương tiện thông tin của tỉnh. Triển khai hệ thống (màn hình chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám sát, đôn đốc các cán bộ, công chức trong xử lý hồ sơ một cửa.

- Tiếp tục thực hiện chuẩn hóa các thủ tục hành chính, nghiên cứu đề nghị cắt giảm thủ tục hành chính và đa dạng hình thức công khai các thủ tục hành chính để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết, thực hiện; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh, đơn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai. Kiểm soát việc không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Xây dựng đa dạng kênh để triển khai hiệu quả hơn việc công bố các tài liệu pháp lý, các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh để nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận;

- Chỉ đạo Trung tâm hành chính công tỉnh :

+ Chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Chỉ phí thời gian (theo đánh giá PCI) đảm bảo nằm trong nhóm 20 tỉnh thành có điểm cao nhất. Thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận, trả kết quả” tại trung tâm hành chính công cấp tỉnh; kết hợp thực hiện giám sát việc đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các doanh nghiệp và người dân thông qua phiếu góp ý, bấm nút... thực chất và thiết thực; chủ động đề xuất, thực hiện các biện pháp triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

+ Duy trì hoạt động của tổng đài Hành chính công giải đáp các thủ tục hành chính và có biện pháp thông tin tích cực để nhà đầu tư, doanh nghiệp biết sử dụng;

+ Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh; phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm cán bộ, công chức khi thi hành công vụ tại Trung tâm hành chính công tỉnh có hành vi những nhiều đòi hỏi với tổ chức, cá nhân đến giải quyết thủ tục hành chính.

+ Thực hiện quản lý, theo dõi, kiểm tra toàn diện đối với đội ngũ cán bộ, công chức cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và cấp huyện; chủ trì, đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương thay thế cán bộ, công chức khi có thông tin, phản ánh của doanh nghiệp, công dân về các hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, công chức.

- Giám sát UBND các huyện, thành phố Biên Hòa, Long Khánh và các sở, ban, ngành triển khai Kế hoạch số 3281/KH-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm triển khai

trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành; giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành: Tài chính, Cục Thuế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu triển khai hiệu quả cải thiện chỉ tiêu về Khởi sự kinh doanh đạt kế hoạch đề ra.

- Đề xuất thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số về Chi phí gia nhập thị trường tăng điểm nằm trong nhóm 20 tỉnh/thành có điểm số cao nhất.

- Tiếp tục cải các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Triển khai hệ thống (màn hình chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám sát, đôn đốc các cán bộ, công chức trong xử lý hồ sơ một cửa.

- Công bố, công khai đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký, quy định về điều kiện kinh doanh; công khai các quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch hàng năm, 5 năm; các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trên cổng thông tin của tỉnh và của sở để doanh nghiệp, nhà đầu tư biết và tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh nhằm công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập. Thực hiện tốt các giám sát, đánh giá dự án đầu tư.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu kinh tế. Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác tái cơ cấu đầu tư công trên địa bàn tỉnh, tiếp tục hoàn thiện, trình duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

- Thực hiện Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 02/8/2016 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trong đó hỗ trợ cá nhân, tổ chức trong việc soạn thảo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nhằm giúp doanh nghiệp rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí trong công tác đăng ký doanh nghiệp, gia nhập thị trường một cách nhanh nhất, hoạt động đúng theo quy định của pháp luật. Chủ trì phối hợp với cơ quan thuế, lao động, bảo hiểm xã hội kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian Khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Đăng tải danh sách doanh nghiệp đã và đang giải quyết thủ tục phá sản trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu xây dựng. Đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ khởi nghiệp, thông tin đến cộng đồng doanh nghiệp những chính sách hỗ trợ trong “Sổ tay Tổng hợp các chính sách Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” trong đó tập trung các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

- Phối hợp các đơn vị, tổng hợp phân tích báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện Nghị Quyết 02, chỉ số PCI trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 Quy định chi tiết một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Chủ trì thực hiện Kế hoạch số 3281/KH-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

- Chủ trì tham mưu các giải pháp triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về ban hành biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tiếp tục tham mưu UBND tỉnh xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch trung, dài hạn với mục tiêu rõ ràng, lộ trình cụ thể để tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu có tính chất nền tảng nhưng khó cải thiện trong thời gian ngắn như bảo vệ môi trường sinh thái, giảm nghèo đa chiều, phát triển miền núi, vùng sâu, vùng xa, v.v...; phấn đấu giữ vững và cải thiện thứ hạng phát triển bền vững. Đồng thời, thực hiện các giải pháp truyền thông nâng cao nhận thức toàn xã hội, nhất là cộng đồng doanh nghiệp về nội dung và ý nghĩa của phát triển bền vững nhằm phát triển nhanh cộng đồng doanh nghiệp phát triển bền vững.

2.3. Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Tài chính chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các ngành rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp về thuế và chi ngân sách nhà nước, trước hết là gói hỗ trợ khoảng 30 nghìn tỷ đồng để góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (được phân công theo Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh);

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan chủ động rà soát, cân đối nguồn kinh phí ngân sách tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

- Triển khai hệ thống (màn hình chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám sát, đôn đốc các cán bộ, công chức trong xử lý thủ tục hành chính do đơn vị phụ trách.

- Hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo áp dụng và thực hiện thống nhất.

- Cục Thuế tỉnh tiếp tục phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện cấp mã số thuế tự động cho doanh nghiệp nhằm rút ngắn thời gian đăng ký doanh nghiệp.

- Cục Thuế tỉnh tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp về chống chuyển giá, trốn thuế, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Cục Thuế rà soát, xác định danh sách hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách để triển khai thực hiện theo quy định.

- Cục Hải Quan tỉnh phối hợp Tổng cục Hải Quan

+ Thực hiện đầy đủ các cải cách về quản lý, kiểm tra chuyên ngành, gồm: (i) Áp dụng quản lý rủi ro dựa trên cơ sở đánh giá, phân tích về mức độ tuân thủ của doanh nghiệp và mức độ, quy mô rủi ro của hàng hóa; (ii) chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra tại giai đoạn thông quan hàng hóa sang chủ yếu giám sát tại thị trường nội địa; (iii) công bố công khai danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành với mã số HS ở cấp độ chi tiết, cách thức quản lý chuyên ngành về xuất khẩu, nhập khẩu tương ứng và chi phí mà doanh nghiệp phải trả; hình thức công khai phải đảm bảo phù hợp, dễ tiếp cận; (iv) áp dụng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

+ Hoàn thành rà soát, cắt giảm thực chất 50% số mặt hàng thuộc danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành. Công bố công khai, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của bộ quản lý chuyên ngành về danh mục với mã HS tương ứng kèm theo Bảng so sánh danh mục mặt hàng quản lý, kiểm tra chuyên ngành trước và sau khi cắt giảm.

+ Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020.

+ Thực thi đầy đủ trách nhiệm được phân công về kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 85/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định thực hiện thủ tục hành chính theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

+ Cải cách mạnh mẽ thủ tục hải quan theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế; chủ trì xây dựng Đề án cải cách kiểm tra chuyên ngành theo hướng cơ quan hải quan là đầu mối thực hiện kiểm

tra chuyên ngành tại cửa khẩu (trừ các mặt hàng liên quan đến an ninh, quốc phòng, kiểm dịch,...), bộ quản lý chuyên ngành thực hiện hậu kiểm.

- Cơ quan Thuế, cơ quan Hải Quan xem xét không tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm 2021 đối với các doanh nghiệp không có dấu hiệu vi phạm để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tập trung giải quyết khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh; đồng thời không để doanh nghiệp lợi dụng chủ trương này vi phạm pháp luật

2.4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Chủ trì triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bảo hiểm xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Triển khai hệ thống (màn hình chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám sát, đôn đốc các cán bộ, công chức trong xử lý thủ tục hành chính do đơn vị phụ trách.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích phát triển người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất,... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (được phân công theo Phụ lục kèm Kế hoạch số 6258/KH-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tỉnh).

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai việc hướng dẫn thực hiện tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội (quỹ hưu trí, tử tuất) đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đến hết tháng 6 hoặc tháng 12 năm 2020 và không tính lãi phạt chậm nộp theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Chủ động thực hiện và phối hợp với các đơn vị triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

2.5. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các giải pháp cần thiết nhằm rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình gắn liền với đất, thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà, đăng ký quyền sử dụng đất bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Triển khai hệ thống (màn hình chiếu, tài khoản ioffice,...) theo dõi, giám

sát, đôn đốc các cán bộ, công chức trong xử lý thủ tục hành chính do đơn vị phụ trách.

- Hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính có tọa độ theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội;

- Tập trung các biện pháp, triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai, giải quyết hiệu quả việc tiếp cận đất đai của doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các thủ tục hành chính có liên quan về đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản. Tích cực tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp, tăng cường đối thoại chuyên đề để hướng dẫn các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận quỹ đất. Giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường

- Là đầu mối chủ trì theo dõi và xây dựng các giải pháp cụ thể cải thiện Chỉ số Tiếp cận đất đai (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh) đảm bảo nằm trong nhóm 20 tỉnh/thành có điểm số cao nhất;

2.6. Sở Xây dựng

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát và tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính. Rà soát lại quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép và thanh tra, kiểm tra xây dựng không quá 50 ngày.

- Giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng.

2.7. Sở Giao thông Vận tải

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Giao thông Vận tải chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tham mưu nâng cao hiệu quả chỉ số hạ tầng cơ sở liên quan đến hạ tầng giao thông.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp hiệu quả thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ logistics chuyên ngành vận tải nhằm tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh (đường tỉnh lộ, quốc lộ, cảng biển, sân bay quốc tế Long Thành)

2.8. Sở Công Thương

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Công Thương chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh);

- Rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp trong tham gia hội nhập kinh tế quốc tế; nghiên cứu xây dựng chuỗi liên kết, kết nối hỗ trợ nhau giữa các doanh nghiệp trong tỉnh trong việc tìm kiếm thị trường, tăng cường tổ chức, phát huy hiệu quả các cuộc hội chợ thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến thương mại đúng thị trường.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp logistics và nâng cao chất lượng dịch vụ logistics.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Hải quan, Cục Thuế, Cục Quản lý thị trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Y tế và các cơ quan liên quan kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, nhất là hàng nông sản, các nguyên liệu cho hoạt động sản xuất vật tư, thiết bị y tế phục vụ phòng, chống dịch; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ găm hàng, gây khan hiếm giả tạo, hàng giả, hàng nhái trên thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu trong phòng chống dịch như: khẩu trang, nước rửa tay khô, vật tư y tế. Chủ động tìm kiếm thị trường mới, thúc đẩy tiêu thụ, chế biến trong nước các mặt hàng nông thủy sản, trái cây xuất khẩu giảm sút do tác động của dịch bệnh Covid-19.

- Tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu giảm phụ thuộc vào một thị trường. Xúc tiến thương mại thị trường nước ngoài kết nối giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài

2.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Chủ động hướng dẫn, định hướng và cung cấp thông tin cập nhật lĩnh vực, ngành nghề và thị trường tiêu thụ để các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp biết, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp; cập nhật các giải pháp hiệu quả nhằm hình thành các vùng sản xuất hàng hoá tập trung theo mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, từng bước chuyển dịch tích cực theo hướng sản xuất hàng hóa, chất lượng, hiệu quả và nâng cao giá trị, gắn sản xuất với thị trường; Đồng thời xây dựng, đề xuất các biện pháp nhằm tăng cường kiểm soát, quản lý nghiêm ngặt về an toàn chất lượng sản phẩm nông sản; tham mưu triển khai chương trình phát triển sản phẩm nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ.

- Thực hiện áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro, phân luồng ưu tiên, công nhận lẫn nhau trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hoạt động xuất nhập khẩu thủy sản; hướng dẫn và phân biệt giữa kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm; hướng dẫn cụ thể, rõ ràng về cách thức kiểm tra (nhất là kiểm tra cảm quan), đảm bảo thực hiện nhất quán, tránh phát sinh chi phí cho doanh nghiệp

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến nông sản, ứng dụng công nghệ, giảm bớt tổn thất sau thu hoạch.

2.10. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh);

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung triển khai các giải pháp để tiếp thu và làm chủ các công nghệ cốt lõi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo. Đẩy mạnh cơ cấu lại chương trình khoa học và công nghệ của tỉnh theo hướng coi doanh nghiệp là trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia. Phát triển Trung tâm khởi nghiệp quốc gia thống nhất; xây dựng Mạng lưới kết nối khởi nghiệp quốc gia.

2.11. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của các Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu UBND tỉnh giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị theo hướng: (i) Xác định rõ cơ quan, đơn vị đầu mối chủ trì; (ii) Phân định minh bạch, cụ thể quyền và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đầu mối và các cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, chú trọng giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và tài nguyên, môi trường; thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Hướng dẫn thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng và Giải quyết phá sản doanh nghiệp. Thực hiện triển khai thu án phí qua hình thức không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục phối hợp đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh

nghiệp tại tỉnh, khuyến khích mở các văn phòng luật sư và tăng cường dịch vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Là đầu mối chủ trì, theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần PCI (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh) đảm bảo: Chỉ số Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự nằm trong nhóm 25 tỉnh/thành có điểm số cao nhất.

2.12. Sở Nội vụ

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021, chủ trì theo dõi Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (Papi), triển khai có hiệu quả Đề án cải cách hành chính của tỉnh;

- Triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính... Theo dõi, đôn đốc việc triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tại các bộ, ngành, địa phương theo các Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân (như các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội).

- Triển khai các hình thức đánh giá cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, cấp huyện nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm, thái độ ứng xử của cán bộ, công chức khi tiếp xúc trực tiếp với nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đôn đốc, triển khai thực hiện có hiệu quả về tăng cường “Kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh”

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh);

- Chỉ đạo tất cả các trường học phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; phấn đấu 100% trường học trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng; khuyến khích các trường học xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để kết nối, chia sẻ thông tin với ngân hàng, thực hiện thu học phí bằng phương thức điện tử.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các cơ chế mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho

các cơ sở giáo dục, đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Là đầu mối chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Đào tạo lao động (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh) đảm bảo nằm trong nhóm 20 tỉnh thành có điểm cao nhất.

- Chủ trì rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Đồng Nai đảm bảo đơn giản, thuận tiện, rút ngắn thời gian; Tăng cường quản lý giám sát việc sử dụng lao động của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tránh ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động, nhất là trường hợp doanh nghiệp bỏ trốn.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn, tiêu chuẩn, lộ trình chuẩn hóa thông tin dữ liệu về người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, các chế độ an sinh xã hội để kết nối chia sẻ thông tin với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán nhằm phục vụ chi trả các chế độ an sinh xã hội, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua ngân hàng.

- Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị liên quan tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người hưởng nhận các khoản trợ cấp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nghiên cứu và tham mưu cơ chế chính sách hỗ trợ cho tuyển dụng lao động đối với các dự án thuộc lĩnh vực, ngành nghề khuyến khích thu hút đầu tư. Xây dựng các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập, tham mưu các giải pháp hỗ trợ tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong và ngoài nước, các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề.

- Phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Công an tỉnh quản lý chặt chẽ lao động là người nước ngoài, nhất là lao động đến từ vùng dịch hoặc đi qua vùng dịch; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp thiếu lao động là chuyên gia nước ngoài.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan hỗ trợ các đối tượng được hưởng chế độ trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đúng quy định pháp luật.

- Rà soát, nắm bắt tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp đang thiếu lao động, đề xuất các giải pháp khắc phục để đảm bảo ổn định sản xuất tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

2.15. Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Y tế chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục chỉ đạo cơ sở khám chữa bệnh kết nối cơ sở dữ liệu với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về Bảo hiểm y tế và giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Chỉ đạo các bệnh viện phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để thu viện phí bằng phương thức không dùng tiền mặt; phấn đấu đạt mục tiêu đã được xác định tại Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23 tháng 2 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ là 50% bệnh viện tại các thành phố lớn chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan công khai các quy trình, thủ tục về kiểm tra an toàn thực phẩm theo hướng áp dụng chủ yếu kiểm tra an toàn thực phẩm sau thông quan; kiểm tra trong quá trình sản xuất; triển khai thực hiện công tác kiểm tra an toàn thực phẩm theo quy định đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống dịch bệnh covid - 19; công tác giám sát dịch bệnh tại cộng đồng; thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh trên địa bàn để tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnh để người dân được biết, ổn định tâm lý tập trung sản xuất, kinh doanh.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, hóa chất, trang thiết bị phòng, chống dịch. Đảm bảo nhân viên y tế thực hiện nghiêm túc chống nhiễm khuẩn, chống lây nhiễm chéo tại các cơ sở điều trị. Bám sát thực tế tình hình dịch bệnh, kịp thời tham mưu các giải pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện diễn tập vận hành tổ chức phòng chống dịch và diễn tập trên thực địa theo tình huống giả định phát sinh điểm dịch trên địa bàn tỉnh nhằm chủ động ứng phó.

2.16. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì tham mưu nâng cao hạ tầng viễn thông và dịch vụ công trực tuyến phân đầu năm trong nhóm dẫn đầu cả nước; tham mưu UBND tỉnh triển khai xây dựng kiến trúc chính quyền điện tử. Thực hiện hiệu quả mục tiêu phân đầu là địa phương thuộc nhóm đầu cả nước trong ứng dụng và triển khai Chính phủ điện tử đạt hiệu quả; tham mưu UBND tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin để

minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo phân công (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh);

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; nhấn mạnh các giải pháp tăng mức độ sẵn sàng thích ứng với nền sản xuất mới trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phối hợp đơn vị nghiên cứu, tham mưu các giải pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông;

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh, hợp tác truyền thông với tỉnh tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, các kế hoạch, chương trình hành động của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và các hoạt động liên quan đến công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tiếp cận, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện;

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và đánh giá hiệu quả việc cung cấp thông tin trên cổng thông tin của tỉnh và các trang web của sở, ngành, địa phương nhằm tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2.17. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch; cải thiện toàn diện môi trường kinh doanh du lịch; tích cực triển khai các giải pháp thiết thực nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc lĩnh vực du lịch.

- Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, phối hợp với các cơ quan liên quan đảm bảo an toàn tuyệt đối cho du khách; xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin phản ánh, xử lý kịp thời đối với các trường hợp tiêu cực trong lĩnh vực du lịch và thường xuyên thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động quản lý và kinh doanh du lịch.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh Covid-19 để xây dựng kế hoạch cụ

thể liên quan đến hoạt động của ngành. Sau khi kết thúc dịch bệnh, đẩy mạnh triển khai các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch tỉnh; tham mưu và thực hiện tốt các giải pháp phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai Chương trình kích cầu du lịch nội địa; tăng cường truyền thông, quảng bá, tiếp thị, phát triển các sản phẩm mới để thu hút khách du lịch nội địa ở các vùng, miền của đất nước và khách du lịch quốc tế.

2.18. Ban Quản lý các Khu công nghiệp (KCN), Ban quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học (KCNC)

- Hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư khi đầu tư vào các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao công nghệ sinh học.

- Tập trung đơn giản hóa các thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các thủ tục thực hiện dự án đầu tư, giải quyết ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các KCN, KCNC. Phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan trong việc giải quyết các thủ tục đầu tư của doanh nghiệp đầu tư vào KCN, KCNC được thuận lợi nhất.

- Duy trì thường xuyên việc đối thoại, kịp thời hỗ trợ giải quyết khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

- Tăng cường quản lý các doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng KCN. KCNC xây dựng hạ tầng đồng bộ, đảm bảo tiến độ, cung ứng tốt nhất các dịch vụ phục vụ KCN, KCNC và công nhân.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm thu hút đầu tư đúng định hướng ưu tiên của tỉnh.

- Chủ động nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để hỗ trợ kịp thời, trong đó tập trung vào các doanh nghiệp sản xuất các trang thiết bị y tế, hoá sinh và các trang thiết bị phòng chống dịch và các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng nhiều từ dịch Covid.

2.19. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh

- Chủ trì triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Yêu cầu các ngân hàng thương mại, các tổ chức trung gian thanh toán áp dụng Tiêu chuẩn cơ sở QR code để đảm bảo khả năng tương thích giữa các giải pháp thanh toán trên nền QR code. Công khai chi tiết danh mục các giao dịch bắt buộc phải thanh toán qua ngân hàng, nghiên cứu đề xuất Chính phủ sửa đổi các quy định của pháp luật để khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt đối với các giao dịch về bất động sản.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020; đề xuất biện pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thời gian tới.

- Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xét duyệt hồ sơ vay vốn, nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay của khách hàng; kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... đối với doanh nghiệp, người dân vay vốn bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19...

- Tiếp tục thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; ổn định mặt bằng lãi suất;...

- Chủ động thực hiện và phối hợp với các đơn vị triển khai Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

2.20. Thanh tra tỉnh

- Chủ trì triển khai các các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của Thanh tra Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai trong đó quan tâm các nhiệm vụ, giải pháp, cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và thời hạn hoàn thành theo các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Là đầu mối chủ trì theo dõi và thực hiện các giải pháp cải thiện Chỉ số Chi phí không chính thức (phân công tại Kế hoạch số 4530/KH-UBND ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh) đảm bảo nằm trong nhóm 20 tỉnh thành có điểm cao nhất.

2.21. Tòa án tỉnh

- Xử lý đảm bảo đúng pháp luật, có giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động xét xử các vụ án, cắt giảm thời gian đối với các vụ kiện, tranh chấp hợp đồng của doanh nghiệp; có giải pháp cụ thể về cắt giảm thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan hoàn thiện, công khai TTHC về giải quyết tranh chấp hợp đồng và phá sản doanh nghiệp.

- Công bố công khai số liệu về giải quyết tranh chấp về đất đai; rút ngắn thời gian xử lý các vụ việc về tranh chấp đất đai;

- Phối hợp với Sở Tư pháp có giải pháp triển khai cải thiện vượt bậc chỉ số Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự theo kết quả đánh giá PCI;

- Có kế hoạch hỗ trợ cụ thể các doanh nghiệp trong nắm bắt các quy định liên quan đến tranh chấp, kiện tụng, đặc biệt là kiến thức quốc tế trong giải quyết tranh chấp, khiếu kiện đối với nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài.

2.22. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đề ra các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; bảo vệ

lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

2.23. Công an tỉnh

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai nhiệm vụ được giao tại Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020, đề xuất giải pháp thực hiện trong giai đoạn tiếp theo.

- Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu phạt vi phạm hành chính (mã ID); kết nối, chia sẻ thông tin thu phạt với Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại, doanh nghiệp được giao quản lý mạng bưu chính công cộng, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích và các đơn vị có liên quan; ứng dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phạt vi phạm hành chính.

- Triển khai các giải pháp cải thiện vượt bậc chỉ số thành phần liên quan đến An ninh trật tự, đảm bảo mục tiêu yêu cầu của tỉnh (theo mục tiêu chỉ số thành phần PCI đề ra).

- Giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn, đảm bảo ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; chủ động nắm bắt tình hình diễn biến hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời ứng phó và cung cấp thông tin cho các cơ quan đầu mối quản lý doanh nghiệp trong trường hợp cần thiết.

2.24 Hội, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Chủ động nắm bắt, tổng hợp các ý kiến đề xuất của các doanh nghiệp, kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động cụ thể về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của từng Sở, Ban ngành, địa phương, Kế hoạch hành động phải được xây dựng trước ngày 28/02/2021 và gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ để theo dõi và tổng hợp báo cáo. Kế hoạch hành động phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và dự kiến các bước thực hiện để cải thiện các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 và Kế hoạch này.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch này, Chương trình hành động, Chương trình công tác của UBND tỉnh, của các

sở, ban ngành, địa phương về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã đề ra; có giải pháp xử lý phù hợp, kịp thời, linh hoạt; đồng thời kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo. Trước ngày 5 tháng 6 và trước ngày 5 tháng 12 năm 2021, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết 6 tháng và một năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ và Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Nai chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Kế hoạch này trong các ngành, các cấp. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ban ngành, địa phương.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức chính trị xã hội phối hợp các sở, ngành, địa phương giám sát thực hiện Nghị quyết này theo quy định về hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ thực hiện việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo. Trước ngày 10 tháng 6 và trước ngày 10 tháng 12 năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết 6 tháng và một năm trình UBND tỉnh thông qua, báo cáo Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TPLK, TPBH;
- Lưu: VT, THNC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức